

Bản án số: 172/2026/HS-ST
Ngày: 21 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thị Thu Thủy;

2/ Bà Huỳnh Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2026/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2026/QĐXX-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Tháp; thường trú: Tổ A, ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở hiện nay: E khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn P, đã chết và bà Trần Thị B, sinh năm 1943; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh P1, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, không;

Tiền sự: Ngày 27/3/2017 bị Công an phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, theo Quyết định số 851/QĐ-XPVPHC ngày 27/3/2017, chưa chấp hành đóng phạt số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và không thuộc trường hợp được miễn đóng phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/3/2026 cho đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Khắc Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố C, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Vũ Văn Đ1, sinh năm 1973; địa chỉ: B, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1970; địa chỉ: 1 khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 29/11/2024, Lê Văn L, sinh năm 1979, ĐKTT: Ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp, Hoàng Khắc Đ, sinh năm 1983, ĐKTT: Khu phố C, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũ Văn Đ1, sinh năm 1973, ĐKTT: Khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh đến phòng trọ của Nguyễn Thanh S, sinh năm 1970, ĐKTT: Khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ 1 khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi. Trong lúc nói chuyện, L, Đ, Đ1 và S nảy sinh ý định đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền. Để thực hiện ý định, Nguyễn Thanh S lấy bộ bài Tây 52 lá có sẵn trong phòng cho cả nhóm cùng chơi. Cách thức chơi đánh bạc như sau: Bốn người ngồi vòng tròn trên nền phòng trọ, hình thức đánh bài binh xập xám, quy ước mỗi người chia bài (người cầm cái) xoay vòng. Trong mỗi ván bài, người về nhất được người về thứ tư chung (trả) số tiền 20.000 đồng, người về nhì được người về thứ ba chung (trả) số tiền 10.000 đồng và ngược lại. Ván bài kết thúc khi người chơi so bài và trả tiền thắng thua xong.

Hình thức đánh bài binh xập xám: Khi bắt đầu chơi sẽ sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia cho mỗi người 13 lá bài. Sau đó, người chơi sắp xếp bài (binh bài) thành 03 chi: 05 lá bài cho chi 01, 05 lá bài cho chi 02, 03 lá bài cho chi 03, phải sắp xếp sao cho chi 01 mạnh hơn chi 02 và chi 02 mạnh hơn chi 03 nếu không sẽ tính là binh lủng (thua bài). Mỗi người chơi sắp xếp thành các chi khác nhau (binh bài), độ lớn của các chi được sắp xếp theo thứ tự tăng dần. Sau khi binh bài xong, bốn người lật bài và so sánh kết quả với nhau. Nếu trong tổng số 03 chi bài, thắng được 02 chi thì tính là thắng và ngược lại; người chơi nào thắng 01 chi, thua 01 chi và hòa 01 chi thì tính là hòa.

Quá trình điều tra xác định cụ thể:

1. Lê Văn L mang theo số tiền 220.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Trong quá trình chơi, L thua số tiền 220.000 đồng.

2. Hoàng Khắc Đ mang theo 80.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Trong quá trình chơi, Đại thắng số tiền 60.000 đồng, bị thu giữ 140.000 đồng trong tiền tang.

3. Vũ Văn Đ1 mang theo 50.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Trong quá trình chơi, Đ1 thắng số tiền 10.000 đồng, bị thu giữ 60.000 đồng trong tiền tang.

4. Nguyễn Thanh S mang theo 280.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Trong quá trình chơi, S thắng số tiền 150.000 đồng, bị thu giữ 430.000 đồng trong tiền tang.

Tổng số tiền Lê Văn L, Hoàng Khắc Đ, Vũ Văn Đ1 và Nguyễn Thanh S sử dụng để Đánh bạc là 630.000 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 299/CT-VKS-KV16 ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đối với 01 bộ bài Tây 52 lá (đã qua sử dụng) và số tiền 630.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc của Hoàng Khắc Đ, Vũ Văn Đ1 và Nguyễn Thanh S đã được xử lý xong vào năm 2024 (Biên bản xác minh ngày 17/4/2026) nên không đề nghị xử lý.

Đối với Hoàng Khắc Đ, Vũ Văn Đ1 và Nguyễn Thanh S, Công an phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép, phạt tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 29/11/2024, tại địa chỉ 1 khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Văn L, Hoàng Khắc Đ, Vũ Văn Đ1 và Nguyễn Thanh S đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh xập xám, với tổng số tiền đánh bạc là 630.000 đồng, đến khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/11/2024 thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Sơ đồ nơi xảy ra vụ việc, Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 299/CT-VKS-KV16 ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Mặc dù số tiền bị cáo dùng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa chấp hành quyết định xử phạt nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, đồng thời bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính nhưng vì tham lam tư lợi bị cáo vẫn cố tình tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Vụ án này có nhiều người tham gia nhưng mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò chặt chẽ. Bị cáo không phải là người tổ chức, cầm đầu, chỉ là người tham gia trực tiếp.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã có 01 tiền sự chưa thi hành.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử xét không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, có thể áp dụng hình phạt tiền nhằm

giáo dục, răn đe đối với bị cáo. Do áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 120/2026/HSST-LCĐKNCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lê Văn L.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài Tây 52 lá (đã qua sử dụng) và số tiền 630.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc của Hoàng Khắc Đ, Vũ Văn Đ1 và Nguyễn Thanh S đã được xử lý xong vào năm 2024 (Biên bản xác minh ngày 17/4/2026) nên không xem xét.

[10] Đối với Hoàng Khắc Đ, Vũ Văn Đ1 và Nguyễn Thanh S, Công an phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép, phạt tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là có căn cứ.

[11] Mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn L 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 120/2026/HSST-LCĐKNCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lê Văn L.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND khu vực 16 – TP.HCM (01);
- Phân trại tạm giam khu vực Dĩ An (03);
- Phòng THADS khu vực 16 (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- UBND bị cáo thường trú (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thắm